TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2021/HS-ST
Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thúy, bà Nguyễn Thị Bích Nga.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà***: Bà Lê Thị Thu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 132/2021/HSST ngày 15/9/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2021/HSST-QĐ ngày 16/9/2021, đối với bị cáo:

Lò Văn S, sinh năm 1988; ĐKHKTT: Tổ 3, thị trấn D, huyện D, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở: Số 16 Đ, khu T, phường M, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Con ông Lò Văn B và bà Lò Thị L; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/7/2021, chuyển tạm giam từ ngày 09/7/2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1970; Địa chỉ: Khu V, phường Q, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Lê Đăng Đ1, sinh năm 1978; Địa chỉ: Khu P, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lò Văn S là người sử dụng chất ma túy. Khoảng 21 giờ, ngày 06/7/2021, S điều khiển xe mô tô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng, BKS 27B1-706.16 là xe của S đi từ khu nhà trọ ra khu vực gầm cầu N1, phường V1, thành phố H. Tại đây, S mua của một nam thanh niên không rõ tên, tuổi, địa chỉ 03 gói ma túy loại Heroine với số tiền 300.000đ, S cầm 03 gói vào gầm cầu N1 sử dụng hết 01 gói, còn lại 02 gói S cầm ở tay trái rồi điều khiển xe máy về khu nhà trọ. Khoảng 22 giờ 45 phút

cùng ngày khi S đi đến gần công ty BS trên đường A thuộc phường M, thành phố H thì bị tổ công tác thuộc phòng cảnh sát cơ động Công an tỉnh Hải Dương kết hợp với Công an phường Tứ Minh bắt quả tang, thu giữ trong lòng bàn tay trái của S 02 gói ma túy loại Heroin, kích thước mỗi gói 1x2cm và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng, BKS: 27B1-706.16 đã qua sử dụng trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Văn C và anh Lê Đăng Đ1.

Tại Kết luận giám định số 380/KLGĐ-PC09 ngày 09/7/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong hai gói giấy được niêm phong trong bì thư ghi thu của Lò Văn S, gửi đến giám định có khối lượng là 0,291 gam là ma túy loại Heroine.

Về vật chứng: 01 xe mô tô và 0,269gam Heroine hoàn lại sau giám định đang được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương.

Tại Cáo trạng số 134/CT-VKSTPHD, ngày 10/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Lò Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S, phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 15 - 18 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 07/7/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,269gam Heroine hoàn lại sau giám định; Trả lại bị cáo 01 xe mô tô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng, BKS: 27B1-706.16; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nhưng được miễn án phí.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và trả lại chiếc xe cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lò Văn S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21giờ 45 phút ngày 06/7/2021, tại khu vực trước cổng Công ty BStrên đường gom An Định, phường M, thành phố H, Lò Văn S có hành vi cất giấu trái phép 0,291 gam Heroine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Hành vi của các bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm sản xuất, quản lý và sử dụng nhưng vì ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi cất giấu trái phép 0,291 gam Heroine để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 0,269gam Heroine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 380/KLGĐ-PC09 ngày 09/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự là chất cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy; Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng, BKS 27B1-706.16 là tài sản của bị cáo. Bị cáo không sử dụng xe để cất giấu ma túy. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo chiếc xe trên là phù hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Nhưng bị cáo là người thuộc đồng bào dân tộc thiểu số thuộc khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí.

[7] Về vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do không biết họ tên, địa chỉ cụ thể không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, 3 Điều 106, Điều 136,

Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn S 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/7/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,269gam Heroine hoàn lại sau giám định được đựng trong phong bì số 380/KLGĐ-PC09 có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; Trả lại bị cáo Lò Văn S 01 xe mô tô tô nhãn hiệu Honda Wave α màu trắng, BKS 27B1-706.16 *(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương ngày 28/9/2021).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lò Văn S phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nhưng được miễn án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhan